TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/DS- ST.
Ngày 05/6/2023.
V/v *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Ông Nguyễn Công Trường.
***- Các Hội thẩm nhân dân*:**
+ Ông Tô Đình Trị
+ Ông Nguyễn Đăng Thám
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Ngọc Lan – Thư ký tòa án.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Trúc Mai – kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 89/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXX-ST ngày 20 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2023/QĐST – DS ngày 20/4/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ trụ sở chính: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc T; Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch T – Chi nhánh Quảng Nam theo giấy ủy quyền số 3272/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022 về việc ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng.

Địa chỉ chi nhánh: 527 Phan Bội Châu, Lô 8, khu Trung Tâm Thương Mại, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

- Bị đơn: Ông Lê Anh Q, sinh năm 1989 (vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: Tổ 1, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Quốc T đại diện cho ngân hàng trình bày:

Ngày 30/01/2018 ông Lê Anh Q có ký hợp đồng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ thu nhập của ông Q, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 40.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Q đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 38.473.853 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích

hoạt thẻ đến nay ông Q đã không thanh toán cho ngân hàng, qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Q vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Q vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 30/4/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay ông Q còn nợ lại Ngân hàng chúng tôi số tiền vay gốc là 38.473.853 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 05/6/2023 là 63.857.880 đồng. Tổng cộng là 102.331.733 đồng.

Nay ngân hàng chúng tôi yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Anh Q phải trả số nợ vay là 102.331.733 đồng, trong đó tôi số tiền vay gốc là 38.473.853 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 05/6/2023 là 63.857.880 đồng và ông Q có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh quá hạn từ ngày 06/6/2023 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định của hợp đồng.

Bị đơn ông Lê Anh Q đã được tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng ông Lê Anh Q vắng mặt nên không thu thập được lời khai.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng của đại diện Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Ông Lê Anh Q đã không chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 3 Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Buộc ông Lê Anh Q phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền vay gốc là 38.473.853 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 05/6/2023 là 63.857.880 đồng, ngoài ra ông Lê Anh Q phải tiếp tục chịu lãi phát sinh quá hạn theo hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ vay

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Anh Q có hộ khẩu thường trú tại: Tổ 1, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị đơn ông Lê Anh Q được triệu tập hợp lệ theo Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Anh Q.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Lê Anh Q phải trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc còn nợ là 38.473.853 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 05/6/2023 là 63.857.880 đồng, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 102.331.733 đồng, kể từ ngày 06/6/2023 ông Lê Anh Q phải tiếp tục chịu lãi phát sinh quá hạn theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

cung cấp chứng cứ gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, tóm tắc sao kê số tiền còn nợ của Lê Anh Q, điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Thấy rằng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện T đã thực hiện tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Lê Anh Q vẫn không có ý kiến liên quan đến việc khởi kiện, cũng như các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, cũng như không có yêu cầu phản tố. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 có thể khẳng định về chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp lệ. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên cần chấp nhận. Buộc ông Lê Anh Q phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền vay gốc là 38.473.853 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 05/6/2023 là 63.857.880 đồng, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 102.331.733 đồng (một trăm lẻ hai triệu ba trăm ba mốt nghìn bảy trăm ba ba đồng), kể từ ngày 06/6/2023 ông Lê Anh Q phải tiếp tục chịu lãi phát sinh quá hạn theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Lê Anh Q phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.116.500 đồng (năm triệu một trăm mười sáu nghìn năm trăm đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 144; Điều 146 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Các bên đương sự có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 91, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Các Điều 463, Điều 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Buộc ông Lê Anh Q phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền vay gốc là 38.473.853 đồng (ba mươi tám triệu bốn trăm bảy ba nghìn tám trăm năm ba đồng) và lãi quá hạn tính đến ngày 05/6/2023 là 63.857.880 đồng (sáu mươi ba triệu tám trăm năm bảy nghìn tám trăm tám mươi đồng), tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 102.331.733 đồng (một trăm lẻ hai triệu ba trăm ba mốt nghìn bảy trăm ba ba đồng), kể từ ngày 06/6/2023 ông Lê Anh Q phải tiếp tục chịu lãi phát sinh quá hạn theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lê Anh Q phải chịu là 5.116.500 đồng (năm triệu một trăm mười sáu nghìn năm trăm đồng). Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.100.000 đồng (hai

triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006090 ngày 15/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận trích sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện T
- Cơ quan THADS huyện T
- Các đương sự
- Lưu HS

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký và đóng dấu)